

Số: 720 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 30 tháng 9 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**  
**và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ tỉnh Gia Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BNG-BNV ngày 28/6/2015 của Bộ Ngoại giao và Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Sở Ngoại vụ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí, chức năng của Sở Ngoại vụ:**

1. Sở Ngoại vụ là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về công tác ngoại vụ và công tác biên giới lãnh thổ quốc gia của tỉnh; các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

2. Sở Ngoại vụ thực hiện chức năng tham mưu cho cấp ủy Đảng tỉnh (thông qua Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh) về chủ trương hội nhập quốc tế, định hướng mở rộng quan hệ và triển khai toàn diện công tác đối ngoại của địa phương; tổ chức, quản lý công tác đối ngoại Đảng tại địa phương theo các quy định của Đảng.

3. Sở Ngoại vụ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Ngoại giao.

Trụ sở của Sở Ngoại vụ đặt tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

**Điều 2.** Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Ngoại vụ thực hiện theo Điều 2, Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BNG-BNV và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Ngoại vụ gồm:

1. Lãnh đạo Sở: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc

2. Cơ cấu tổ chức:

2.1. Văn phòng (bao gồm công tác Thanh tra);

2.2. Phòng Quản lý biên giới;

2.3. Phòng Hợp tác quốc tế;

2.4. Phòng Lãnh sự-Người Việt Nam ở nước ngoài.

3. Giám đốc Sở Ngoại vụ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Ngoại vụ theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Biên chế công chức của Sở Ngoại vụ được giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trước mắt, năm 2016 giao biên chế cho Sở Ngoại vụ gồm 15 biên chế công chức (trong đó có 06 biên chế chuyển từ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh sang và 09 biên chế giao mới) và 03 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

**Điều 4.** Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tiến hành giao, nhận nhân lực, biên chế, tài chính, tài sản, hồ sơ công việc cho Sở Ngoại vụ.

Hoàn thành các việc nói trên trước ngày 10/10/2016 và báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân tỉnh biết. Nếu có phát sinh khó khăn thì báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Ngoại vụ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ; Bộ Ngoại giao;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban TCTU;
- Sở Tư pháp; Công an tỉnh;
- Báo Gia lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Ngọc Thành**